

Số: 137/QĐ-STP

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định đề nghị xây dựng
Nghị quyết quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ
và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Điều 115 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Điều 50 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp; Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp;

Xét đề nghị của Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*viết tắt là Hội đồng*), gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Tư pháp.
2. Mời đại diện các cơ quan tham gia thành viên của Hội đồng:
 - 2.1. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
 - 2.2. Hội Luật gia tỉnh Tuyên Quang;
 - 2.3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - 2.4. Sở Tài chính;

- 2.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- 2.6. Sở Nội vụ;
- 2.7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- 2.8. Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh;
- 2.9. Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh.

3. Thành viên kiêm thư ký Hội đồng: Bà Nguyễn Ngọc Loan- Chuyên viên phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Nhiệm vụ của Hội đồng:

Tư vấn thẩm định dự thảo văn bản, thống nhất kết quả thẩm định dự thảo văn bản và nêu rõ ý kiến về việc đề nghị xây dựng nghị quyết đủ điều kiện hay không đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

2. Quyền hạn của Hội đồng:

Yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày nội dung cơ bản của đề nghị xây dựng nghị quyết, chất vấn cơ quan chủ trì soạn thảo về các nội dung thẩm định theo quy định tại Điều 115 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, các vấn đề còn có ý kiến chưa rõ ràng, chưa thống nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Thư ký, thành viên Hội đồng

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng:

- a) Có trách nhiệm tổ chức, chủ trì cuộc họp của Hội đồng;
- b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Hội đồng;
- c) Quyết định các vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau, chưa thống nhất.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng:

- a) Chuyển hồ sơ thẩm định cho các thành viên Hội đồng;
- b) Ghi biên bản họp thẩm định, tổng hợp kết quả và xây dựng báo cáo thẩm định;
- c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng:

- a) Nghiên cứu hồ sơ văn bản trước khi tổ chức cuộc họp Hội đồng;

b) Tham gia và cho ý kiến tư vấn thẩm định dự thảo văn bản; trường hợp không thể tham gia cuộc họp của Hội đồng phải được sự nhất trí của Chủ tịch Hội đồng và gửi Chủ tịch Hội đồng ý kiến của mình bằng văn bản;

c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

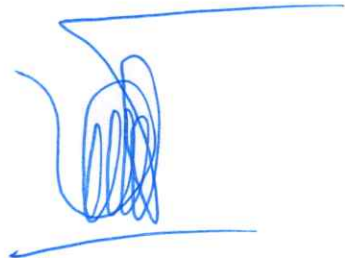
Các Ông, Bà có tên tại Điều 1, Trưởng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp và các phòng, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
 - Hội Luật gia tỉnh;
 - Văn phòng UBND tỉnh;
 - Các Sở:TC; KHĐT; NV; LĐTĐ; BXH;
 - Trung tâm XTĐT tỉnh;
 - Tổ soạn thảo (đề biết);
 - Như Điều 4 (thực hiện);
 - Lãnh đạo Sở;
 - Trang TTĐT STP;
 - Lưu VT, XDKTTHPL&PBGDPL.
- Loan.2b.

(Phối
hợp)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thược